

FILE ĐÍNH KÈM CHƯƠNG V

(đính kèm Chương V E-HSMT: Yêu cầu về kỹ thuật)

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ DỰ TOÁN MUA SẮM, GÓI THẦU:

- Tên gói thầu: **Mua sắm Thủy tinh thể Phakic năm 2025-2026.**
- Tên dự toán mua sắm: **Mua sắm Thủy tinh thể Phakic năm 2025-2026..**
- Danh mục: Gói thầu gồm 02 phần (lô) tương đương với 02 mặt hàng, nhà thầu được dự 01 hoặc nhiều phần (lô)
- Chủ đầu tư: Bệnh Viện Mắt
- Địa chỉ chủ đầu tư: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguồn vốn: Nguồn thu từ dịch vụ khám, chữa bệnh và nguồn thu khác theo quy định của pháp luật;
- Thời gian thực hiện: 12 tháng
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định.

II. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

A.1. Yêu cầu về Tính năng kỹ thuật

Stt	Mã Phần/Lô	Tên hàng hoá mời thầu	Yêu cầu về Tính năng kỹ thuật
1	PP25 0040 2438	Thủy tinh thể Phakic (chất liệu Acrylic)	Loại: Thủy tinh thể Phakic điều trị tật khúc xạ cận/viễn hoặc cận/viễn kết hợp loạn thị. Chất liệu: Acrylic ngâm nước Đường kính tổng: trong khoảng từ 12.00mm đến 14.00mm Đường kính optic: trong khoảng từ 4.5mm đến 6.6mm Điều chỉnh độ cận từ: -0.5D đến -30.0D Điều chỉnh độ viễn từ: +0.5D đến +15.0D Điều chỉnh độ loạn từ: +0.5D đến +10.0D Kích thước vết mổ: qua được vết mổ 3.0mm Các tính năng đặc biệt khác: Có lỗ trung tâm để thông thủy dịch. Bộ đặt: Dụng cụ đặt kính bao gồm injector và cartridge sử dụng một lần theo tiêu chuẩn nhà sản xuất. Xuất xứ: Nhóm nước G7, Thụy Sĩ
2	PP25 0040 2439	Thủy tinh thể Phakic (chất liệu Collamer)	Loại: Thủy tinh thể Phakic điều trị tật khúc xạ cận/viễn hoặc cận/ viễn kết hợp loạn thị. Chất liệu: Collamer Đường kính tổng: trong khoảng từ 12.00mm đến 14.00mm Đường kính optic: từ 4.5mm đến 5.8mm Điều chỉnh độ cận từ -0.50D đến -18.00D Điều chỉnh độ viễn từ 0.50D đến +10.00D Điều chỉnh độ loạn từ 0.50D đến +6.00D Kích thước vết mổ: qua được vết mổ 3.0mm Các tính năng đặc biệt khác: Có lỗ trung tâm để thông thủy dịch. Xuất xứ: Nhóm nước G7, Thụy Sĩ

A.2. Kiểm tra về Năng lực kỹ thuật

Theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Mục 1 Chương VII Luật đấu thầu năm 2023 theo đó tại thời điểm ký kết, nhà thầu được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật, tài chính để thực hiện gói thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu. Nhà thầu có sản phẩm dự thầu đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT và được xét duyệt trúng thầu phải sẽ cung cấp sản phẩm cho mỗi phần dự thầu được trúng thầu để kiểm chứng giữa thực tế với các thông số kỹ thuật thể hiện tại bảng catalogue, các tài liệu kỹ thuật khác mà nhà thầu cung cấp.

II. YÊU CẦU KỸ THUẬT

STT	Mã gói thầu	Tên gói thầu	Yêu cầu kỹ thuật
1	01/2024	Thủy tinh thể Phakic	<p>Yêu cầu kỹ thuật chi tiết về thủy tinh thể Phakic, bao gồm các thông số kỹ thuật, tài liệu kỹ thuật khác mà nhà thầu cung cấp.</p>
2	02/2024	Thủy tinh thể Phakic (Collamer)	<p>Yêu cầu kỹ thuật chi tiết về thủy tinh thể Phakic (Collamer), bao gồm các thông số kỹ thuật, tài liệu kỹ thuật khác mà nhà thầu cung cấp.</p>

HƯỚNG DẪN SẮP XẾP E-HSDT:

Không scan toàn bộ/tất cả các tài liệu vào một file PDF.

Cung cấp danh mục/mục lục file đính kèm. Chi tiết như sau:

I. FOLDER 01: tính hợp lệ và năng lực kinh nghiệm của nhà thầu

1. Giấy Ủy quyền (nếu có)
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện mua bán TTBYT.
4. Bảo lãnh dự thầu (nếu có)
5. Báo cáo tài chính 03 năm liền kề tính từ thời điểm đóng thầu (có đóng dấu xác nhận). *Đối với nhà thầu là hộ kinh doanh thì không đánh giá tiêu chí này.*
6. Thông báo xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế đến hết năm tài chính gần nhất với thời điểm đóng thầu. *Đối với nhà thầu là hộ kinh doanh, không bắt buộc phải nộp báo cáo tài chính nhưng nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh doanh thu tương ứng với nghĩa vụ thuế.*
7. Nhân sự (Bảng cấp chuyên môn + Hợp đồng lao động còn hiệu lực)
8. Hợp đồng tương tự và các tài liệu chứng minh (nghiem thu, thanh lý,...)
9. Giấy cam kết theo mẫu tại Chương III của E-HSMT.
10. Bảng kê thông tin hàng hóa thầu theo biểu mẫu đính kèm tại Chương V.
11. Tài liệu khác (nếu có).

II. FOLDER 02 (MÃ phần lô: PP.....): Hàng hóa dự thầu (*đối với từng mặt hàng*)

i. Tính hợp lệ của hàng hóa:

1. Giấy ủy quyền bán hàng (nếu có).
2. Tài liệu chứng minh hàng hóa đủ điều kiện lưu hành.
3. Giấy chứng nhận lưu hành tự do (*Nếu tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được hợp thức hóa lãnh sự theo quy định tại Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ*).
4. Giấy chứng nhận hợp chuẩn hoặc bản tiêu chuẩn mà chủ sở hữu thiết bị y tế công bố áp dụng-
5. Giấy chứng nhận nhà sản xuất đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485. (*Nếu tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được hợp thức hóa lãnh sự theo quy định tại Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ*)
6. Tài liệu chứng minh xuất xứ hàng hóa.

ii. Hồ sơ kỹ thuật hàng hóa: Đối với các tài liệu kỹ thuật, catalogue sản phẩm là bản scan từ bản gốc và nhà thầu phải cung cấp đường link để Chủ đầu tư thực hiện đối chiếu.

1. Tài liệu chi tiết tính năng kỹ thuật hàng hóa bằng tiếng nước ngoài (nếu có)

2. Tài liệu chi tiết tính năng kỹ thuật hàng hóa bằng tiếng Việt
3. Hình ảnh bao bì sản phẩm dự thầu có đóng dấu của nhà thầu

III. FOLDER 03 (MÃ phần lô: PP.....): Tài liệu chứng minh ưu đãi (nếu có) (*đối với từng mặt hàng*):

1. Mẫu đính in từ Webform có ký tên đóng dấu của đại diện hợp pháp của nhà thầu (Mẫu 15A và Mẫu 15B **hoặc** Mẫu 15C)
2. Các tài liệu chứng minh hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi.

YÊU CẦU VỀ TÀI LIỆU:

- + Nhà thầu phải highlight tính năng kỹ thuật tương ứng với yêu cầu của E-HSMT
- + Đối với phần chứng minh ưu đãi nhà thầu phải cung cấp tài liệu đính kèm để chứng minh hàng hóa được ưu đãi. Nếu nhà thầu chỉ kê khai theo mẫu mà không đính kèm tài liệu chứng minh thì sẽ không được xem xét ưu đãi.
- + Nhà thầu thực hiện tạo file nén E-HSMT theo tên như trên, trình tự sắp xếp theo mô tả (*việc nhà thầu sắp xếp không theo hướng dẫn có thể dẫn đến thiếu thông tin gây bất lợi cho nhà thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu*).

I. MẪU THÔNG TIN HÀNG HÓA DỰ THẦU:

Tên công ty:.....
 Mã định danh:.....
 Số ĐT liên lạc:
 Email:

THÔNG TIN HÀNG HÓA

Tên gói thầu:.....

Stt	Mã phân (lô)	Tên hàng hóa mời thầu	Tên hàng thương mại/ Mặt hàng dự thầu	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng, nước chủ sở hữu	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá dự thầu + VAT (vnd)	Công ty dự thầu	Mã định danh	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021 (nếu có)	Đường link tra cứu tài liệu kỹ thuật của hàng hóa
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1																	
2																	
...																	
...																	

Lưu ý:

- + Công ty đính kèm file theo định dạng "**TÊN CÔNG TY.xlsx**" này vào **Folder 01**, file đính kèm này nhằm hỗ trợ cho công tác tổng hợp báo cáo không là cơ sở để đánh giá E-HSDT.
- + Thông tin kê khai tại Mẫu này phải thống nhất với thông tin kê khai trên webform.
- + Tên Thương mại dự thầu/ Mặt hàng dự thầu (4) phải thống nhất với Tên thương mại đã kê khai trên công thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (Tên thương mại theo Quyết định số 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021 và Quyết định số 3514/QĐ-BYT ngày 21/11/2024) (nếu có).

